

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6359 /VP-HCC  
V/v đơn đốc đăng ký khai thác  
dịch vụ cơ sở dữ liệu quốc gia  
về dân cư

Kiên Giang, ngày 23 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc triển khai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ngày 27 tháng 7 năm 2021, Văn phòng UBND tỉnh đã có Công văn số 5458/VP-HCC về việc đăng ký khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư gửi các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn đề nghị thực hiện việc đăng ký và gửi danh sách đăng ký về cho Văn phòng UBND tỉnh đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2021. Đến nay đã 182 công chức của 18 sở, ngành<sup>1</sup>; 351 cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân và phòng ban chuyên môn cấp huyện<sup>2</sup> và cán bộ, công chức cấp xã đăng ký khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn 05 sở<sup>3</sup> và 07 cấp huyện<sup>4</sup> chưa đăng ký danh sách (cấp huyện, cấp xã) khai thác cơ sở dữ liệu. Một số huyện đăng ký khai thác cơ sở dữ liệu nhưng chưa đầy đủ như: huyện Hòn Đất<sup>5</sup>; An Minh<sup>6</sup>; Giồng Riềng<sup>7</sup>; Gò Quao<sup>8</sup> (đính kèm phụ lục).

<sup>1</sup> Gồm: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Thanh tra; Giáo dục và Đào tạo; BQL KKT tỉnh; BQL KKT Phú Quốc; Công Thương; Tư pháp; Dân tộc; Cục Quản lý thị trường; Giao thông vận tải; Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa và Thể thao; Thông tin và Truyền thông; Ngoại vụ; Thuế.

<sup>2</sup> Gồm: Hòn Đất; Kiên Lương; Giồng Riềng; Gò Quao; An Minh; Châu Thành; Rạch Giá; Phú Quốc.

<sup>3</sup> Gồm: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Lao động; Thương binh và Xã hội; Sở Xây dựng; Sở Y tế.

<sup>4</sup> Gồm: Tân Hiệp; Vĩnh Thuận; U Minh Thượng; Kiên Hải; Giang Thành; Hà Tiên; An Biên

<sup>5</sup> Chỉ đăng ký danh sách 03 xã, gồm: thị trấn Sóc Sơn, xã Bình Sơn, xã Lình Huỳnh; chưa đăng ký danh sách công chức phòng, ban chuyên môn cấp huyện.


<sup>6</sup> Chỉ đăng ký danh sách xã Vĩnh Phong; chưa đăng ký danh sách công chức phòng, ban chuyên môn cấp huyện.

<sup>7</sup> Chỉ đăng ký danh sách của 02 xã: Thạnh Bình và Thạnh Lộc; chưa đăng ký danh sách công chức phòng, ban chuyên môn cấp huyện.

<sup>8</sup> Chỉ đăng ký 4 xã: thị trấn Gò Quao, Vĩnh Thắng, Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Định Hòa và công chức 8 phòng, ban chuyên môn cấp huyện (Văn phòng HĐND-UBND huyện, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính-Kế hoạch, Tư Pháp, Kinh tế và Hạ tầng, Thanh tra, Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo).

Để đảm bảo việc triển khai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành và địa phương chưa đăng ký hoặc đăng ký chưa đầy đủ danh sách khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương thực hiện việc đăng ký theo yêu cầu (*có mẫu kèm theo*), gửi về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp (*thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công*) chậm nhất ngày 26 tháng 8 năm 2021. Sau thời gian trên nếu các sở, ngành và địa phương không đăng ký xem như không có nhu cầu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về những vướng mắc xảy ra khi đăng nhập, xử lý thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công.

Đầu mối liên hệ: ông Trần Nguyễn, chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công, số điện thoại 0919.674.667, mail: [trnguyen@kiengiang.gov.vn](mailto:trnguyen@kiengiang.gov.vn).

Trân trọng./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- P. KGVX, Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, vvtu.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Lê Minh Hiếu**

**MẪU ĐĂNG KÝ**  
**KHAI THÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ**  
*(Kèm theo Công văn số 6359 /VP-HCC ngày 23 tháng 8 năm 2021*  
*của Văn phòng UBND tỉnh)*

**1. Mẫu cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư – đối với tổ chức:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢN CAM KẾT**  
**BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN**  
**TRONG KẾT NỐI ĐẾN “CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ”**  
**(Đối với tổ chức)**

Hôm nay, ngày....., tại .....

Tôi tên là: ..... Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND/CCCD: ..... Số điện thoại: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Là người đại diện cho đơn vị: .....

Chức vụ: .....

Cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**1. Quy định chung và Điều luật áp dụng**

**a. Quy định chung**

- Bản Cam kết này có giá trị ràng buộc bắt buộc đối với tổ chức tham gia kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác thông tin về công dân Việt Nam.

- Người được phép nắm giữ thông tin bảo mật là: Những người có tên trong “Phiếu đăng ký kết nối CSDL quốc gia về dân cư” tham gia trực tiếp vào hệ thống để xử lý thủ tục hành chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đăng ký kết nối đến CSDL quốc gia về dân cư và Lãnh đạo, cán bộ thực hiện công tác quản trị hệ thống thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư – Bộ Công an.

**b. Điều luật áp dụng**

- Điều 17 Luật An ninh mạng quy định về “Phòng, chống gián điệp mang, bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng”.

- Điều 5 Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước”

- Điều 337 Bộ Luật Hình sự Việt Nam năm 2015 quy định:

“Người nào cố ý làm lộ bí mật nhà nước, chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước, nếu không thuộc trường hợp phạm tội gián điệp thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ năm năm đến 10 năm: bí mật nhà nước thuộc độ tối mật; Lợi dụng chức vụ quyền hạn làm lộ lọt bí mật nhà nước.

Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 10 đến 15 năm: có tổ chức; bí mật nhà nước thuộc độ tuyệt mật.

Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.”

- Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015: “Tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác phạt cao nhất 03 năm”

## **2. Nội dung thực hiện việc an toàn và bảo mật thông tin**

a. Nội dung thực hiện An toàn thông tin là sự bảo vệ thông tin số và các hệ thống thông tin tránh bị truy cập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin.

b. Nội dung An ninh thông tin là việc bảo đảm thông tin trên mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

c. Nội dung Bảo mật thông tin là việc bảo đảm bí mật về thông tin công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thông tin được bảo mật: Là tất cả thông tin hiển thị trên hệ thống. Cơ quan, đơn vị khai thác, xác thực thông tin không được cung cấp cho bên thứ ba hoặc sử dụng thông tin bảo mật vì bất kỳ lý do gì, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

## **3. Hiệu lực và cam kết chung**

Trong quá trình tham gia khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đại diện cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang Tôi cam kết thực hiện nghiêm túc những nội dung về an toàn và bảo mật thông tin của sau đây:

a. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các yêu cầu về bảo mật an toàn thông tin theo Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư.

b. Chỉ cán bộ có tài khoản mới được khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phải thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của bản thân.

c. Chỉ đạo cán bộ đăng ký tài khoản chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích theo Quy chế được ký kết. Không thực hiện các hành vi cố ý gây thiệt hại, mất mát, lộ lọt thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Không tự ý truy cập, thực hiện các chức năng nằm ngoài quyền hạn, khai thác, tấn công hoặc lợi dụng các vấn đề, điểm yếu an ninh trong kết nối đến cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d. Có trách nhiệm bảo vệ các thông tin trong khi sử dụng, lưu trữ, truyền tải trước các hành động truy cập, sử dụng trái phép.

e. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho những thông tin (dữ liệu, tài khoản...) nhận được, khai thác được từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm rằng không có cán bộ, nhân viên nào liên quan tiết lộ, sử dụng, lưu trữ mô phỏng hoặc sao chép thông tin nào phục vụ cho mục đích cá nhân.

f. Thông báo ngay cho Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội khi phát hiện các vấn đề có thể gây mất an ninh, an toàn thông tin và bảo mật.

j. Trường hợp vi phạm các điều nêu tại bản cam kết này, tôi sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm và chịu các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cam kết này được soạn thảo bằng tiếng Việt, bao gồm 03 trang, được lập thành 03 (ba) bản. Mỗi bản đều có giá trị pháp lý như nhau, 01 (một) bản được gửi cho Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, 01 (một) bản gửi cho Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông, 01 (một) bản lưu tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang.

....., ngày .....tháng.....năm 2021

**ĐẠI DIỆN**

.....

**Người cam kết**

(Ký; đóng dấu; ghi rõ họ, tên)

**2. Mẫu phiếu đăng ký kết nối csdl quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết dịch vụ hành chính công:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ KẾT NỐI CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ  
PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**

1. Đơn vị đăng ký: .....

2. Tên Hệ thống CSDL<sup>9</sup>: .....

3. Đầu mối liên hệ:

Họ tên: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

Đơn vị công tác: .....

4. Thông tin tài khoản đăng ký truy cập sử dụng Dịch vụ xác thực thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư:

T T	Họ tên <sup>10</sup>	Tài khoản đăng nhập <sup>11</sup>	SĐT	Mã cơ quan <sup>12</sup>	Tên cơ quan	Vai trò trách nhiệm <sup>13</sup>	Số lần truy vấn trong ngày <sup>14</sup>	Mục đích sử dụng <sup>15</sup>
1								

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

<sup>9</sup> Tên hệ thống thông tin kết nối, khai thác CSDL quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Ví dụ: Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng dịch vụ công; Hệ thống nghiệp vụ chuyên ngành (Đất đai, Lao động thương binh xã hội...)

<sup>10</sup> Họ và tên cán bộ trực tiếp tham gia tiếp nhận hồ sơ, trực tiếp xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, trong đó có nhu cầu truy vấn, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Ví dụ: Nguyễn Văn A.

<sup>11</sup> Tài khoản sử dụng để đăng nhập vào Hệ thống thông tin phục vụ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, yêu cầu trong tài khoản có độ dài từ 08 - 60 ký tự. Ví dụ: : nguyenvana.stttt/nguyenvanb@hanoi.gov.vn/052082123456/...

<sup>12</sup> Mã cơ quan, đơn vị xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, tuân thủ quy định của Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg, được lấy từ Hệ thống danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước do Bộ TTTT quản lý để bảo đảm thống nhất trong toàn quốc.

<sup>13</sup> Vai trò, trách nhiệm của cán bộ trực tiếp tham gia và quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, trong đó có nhu cầu truy vấn, khai thác CSDL quốc gia về dân cư. Ví dụ: Cán bộ một cửa; Công chức, viên chức; Trưởng phòng; Lãnh đạo đơn vị.

<sup>14</sup> Trung bình số lần truy vấn trong ngày đến CSDL quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, được tính tương đối bằng cách lấy (số hồ sơ) x (số lượng truy vấn cần để xử lý 01 hồ sơ). Ví dụ: 50 (hồ sơ/ngày) x 3 (truy vấn/01 hồ sơ) = 150 truy vấn/ngày.

<sup>15</sup> Mục đích của việc truy vấn CSDL quốc gia về dân cư. Ví dụ: Xác minh thông tin công dân khi tạo mới tài khoản trên cổng DVC; xác minh tài khoản của công dân khi đã có trong hệ thống; xác minh thông tin công dân tại bộ phận 01 của nhằm đơn giản hóa bản giấy các giấy tờ liên quan công dân như: chứng minh thư, căn cước công dân, sổ hộ khẩu...; xác minh thông tin công dân khi cán bộ thụ lý hồ sơ...